BIỂU 1. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CÁC NĂM TRƯỚC KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2026 PHÂN CẤP VỀ CẤP XÃ QUẢN LÝ SAU SẮP XẾP

(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 02/11/2026 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Cơ quan giao kế hoạch	Tổng số (vốn giao về cấp quyết định đầu tư mới)	1. Nguồn vốn đầu tư công ngân sách tỉnh quản cấp và vốn đầu tư khác bổ sung vào đầu tư công)	1a. Nguồn vốn thuộc kế hoạch UBND tỉnh phân cấp		1b. Nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi, vốn ĐTPT khác bổ sung đầu tư công (tổng hợp vào đầu tư công NSĐP sau sắp xếp)	3. Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình MTQG (chưa bao gồm vốn điều chỉnh, bổ sung theo Nghị quyết đặc thù)															Ghi chú
				Vốn đầu tư từ nguồn cân đối trong tiêu chí	Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất		Tổng vốn đầu tư phát triển	Trong đó			Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững				Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (sau điều chỉnh theo Quyết định số 846/QĐ-TTg)				
								Ngân sách trung ương	Đối ứng ngân sách địa phương		Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Đối ứng ngân sách địa phương		Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Đối ứng ngân sách địa phương		Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Đối ứng ngân sách địa phương		
									Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã sau sắp xếp			Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã sau sắp xếp			Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã sau sắp xếp			Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã sau sắp xếp	
	TỔNG KẾ HOẠCH VỐN	**12.328**	**710**	**-**	**-**	**710**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**379**	**330**	**-**	**49**	**-**	**-**	**-**	**-**	**11.239**	**11.239**	**-**	**-**	
I	**XÃ QUỐC KHÁNH**	**12.328**	**710**	**-**	**-**	**710**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**379**	**330**	**-**	**49**	**-**	**-**	**-**	**-**	**11.239**	**11.239**	**-**	**-**	
	UBND xã Quốc Khánh	12.328	710			710	11.618	11.569	-	49	379	330		49	-				11.239	11.239			

BIỂU 2. ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 VÀ NĂM 2026 CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG XÃ QUỐC KHÁNH

(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 02/11/2026 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến trước năm kế hoạch	Kế hoạch vốn thực hiện trong năm 2026 sau chuyển cấp						Ghi chú
					Tổng số	Trong đó				Giao nhiệm vụ Chủ đầu tư	
			TMĐT			Vốn NSTW	Vốn NST	Vốn NSX	Vốn khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG SỐ			**3.531**	**710**	**-**	**-**	**710**	**-**		
A	**Nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2026**			**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**		
B	**Nguồn vốn được cấp có thẩm quyền kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026**			**3.531**	**710**	**-**	**-**	**710**	**-**		
B.3	**Nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi**			**3.531**	**710**	**0**	**0**	**710**	**0**		
a	Dự án hoàn thành trước năm 2026										
b	Dự án chuyển tiếp				**710**	**0**	**0**	**710**			
1	*Sửa chữa Trường Tiểu học Tri Phương*	*8157642*	*4.241,46*	*3.531*	*710*	*0*		*710*	*-*	*Phòng Kinh tế*	

BIỂU 3. ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 VÀ NĂM 2026 CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÃ QUỐC KHÁNH

(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 02/11/2026 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư		Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến trước năm kế hoạch	Kế hoạch vốn thực hiện trong năm 2026 sau chuyển cấp						Ghi chú
			TMĐT			Tổng số	Trong đó					
							Vốn NSTW	Vốn NST	Vốn NSX	Vốn khác	Giao nhiệm vụ Chủ đầu tư	
1	2	3	4		5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG SỐ				**19.822**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**-**		
A	**Nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2026**				**-**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**-**		
B	**Nguồn vốn được cấp có thẩm quyền kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026**				**19.822**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**-**		
B.1	**Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN**				**3.688**	**379**	**330**	**-**	**49**	**-**		
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐB DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc				**3.688**	**379**	**330**	**-**	**49**	**-**		
a	**Dự án hoàn thành trước năm 2026**					**379**	**330**	**-**	**49**			
1	*Đường GTNT thôn Bản Dỉ, xã Quốc Khánh*	*7997793*	*1.413*		*1.199*	*95*	*95*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*DTTS*
2	*Đường GTNT thôn Lũng Tòong, xã Quốc Khánh*	*7989566*	*1.411*		*1.234*	*100*	*100*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*DTTS*
3	*Đường GTNT thôn Bản Chang, xã Đội cấn*	*7997798*	*1.439*		*1.255*	*184*	*135*	*-*	*49*	*-*	*Phòng Kinh tế*	*DTTS*
b	**Dự án chuyển tiếp**											
c	**Dự án khởi công mới năm 2026**											

B.2	**Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới**			**16.134**	**11.239**	**11.239**		**-**	**-**		
a	**Dự án hoàn thành trước năm 2026**				**3.243**	**3.243**	**-**	**-**			
1	*Nhà Văn hóa xã Quốc Khánh*	*7916761*	*3.859*	*3.571*	*-*	*-*	*-*	*-*	*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*
2	*Cải tạo mở rộng trường MN Quốc Khánh*	*7916351*	*12.509*	*10.853*	*2.453*	*2.453*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*
3	*Xây dựng nhà đa năng trường THCS xã Quốc Khánh*	*7919625*	*2.500*	*1.710*	*790*	*790*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*
b	**Dự án chuyển tiếp**				**7.996**	**7.996**	**-**	**-**			
1	*Cải tạo, mở rộng Trường TH, THCS xã Đội Cấn*	*8110113*	*14.870*		*7.996*	*7.996*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*

BIỂU 4: TỔNG HỢP PHÂN BỔ DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA CÁC NĂM TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2026 KHÔNG CÒN NHIỆM VỤ CHI CHUYỂN SANG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026-2030 XÃ QUỐC KHÁNH

(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 02/11/2026 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung/Tên đơn vị	Tổng cộng phân bổ kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia sang giai đoạn 2026-2030					Ghi chú
		Tổng cộng	NSTW	NSĐP			
				Tổng NSĐP	NST	NSH	
A	B	6	7	8	9	10	
	Tổng cộng	**820,00**	**820,00**	**-**	**-**	**-**	
	Phòng Kinh tế	695,00	695,00	-			
	Phòng Văn hóa - Xã hội	125,00	125,00	-			

BIỂU 5: CHI TIẾT PHÂN BỔ DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA CÁC NĂM TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2026 KHÔNG CÒN NHIỆM VỤ CHI CHUYỂN SANG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026-2030 XÃ QUỐC KHÁNH

(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 02/11/2026 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung thực hiện	Số tiền	Giao nhiệm vụ Chủ đầu tư	Ghi chú
A	B	1	2	3
	TỔNG CỘNG	**820,00**		
	Ngân sách trung ương	**820,00**		
	Ngân sách tỉnh	**-**		
	Ngân sách huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách xã	**-**		
I	**HỢP PHẦN THỨ NHẤT: CÁC NỘI DUNG CHUNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CẢ NƯỚC**	**695,00**		
	Ngân sách trung ương	**695,00**		
	Ngân sách tỉnh	**-**		
	Ngân sách huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách xã	**-**		
1	**Nội dung thành phần 01: Hoàn thiện quy hoạch theo quy định bảo đảm đồng bộ, phù hợp, phát huy lợi thế vùng, miền và phát triển bền vững**	**695,00**		
	Ngân sách trung ương	***695,00***		
	Ngân sách tỉnh	**-**		
	Ngân sách huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách xã	**-**		
1.1	Nội dung 01: Rà soát, lập, phê duyệt quy hoạch chung xã theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của xã; quy hoạch cấp tỉnh theo quy định. Ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn theo pháp luật về kiến trúc	695,00		
	Lập Quy hoạch chung xã Quốc Khánh, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045	*695,00*	*Phòng Kinh tế*	
	Ngân sách trung ương	695,00		
	Ngân sách tỉnh			
	Ngân sách huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách xã			
II	**HỢP PHẦN THỨ HAI: CÁC NỘI DUNG ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN**	**125,00**		
	Ngân sách trung ương	125,00		
	Ngân sách tỉnh	-		
	Ngân sách huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách xã	-		
1	**Nội dung thành phần 01: Đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**	**125,00**		
	Ngân sách trung ương	*125,00*		
	Ngân sách tỉnh	-		
	Ngân sách huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách xã	-		
1,1	Nội dung 05: Hỗ trợ thiết lập, duy trì các điểm hỗ trợ đồng bào DTTS ứng dụng công nghệ thông tin tại xã, thôn để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh trật tự	125,00		
	Hỗ trợ thiết lập, duy trì các điểm hỗ trợ đồng bào DTTS ứng dụng công nghệ thông tin tại các thôn để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn xã Quốc Khánh	*125,00*	*Phòng Văn hóa -Xã hội*	
	Ngân sách trung ương	125,00		
	Ngân sách tỉnh			
	Ngân sách huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách xã			

BIỂU 6: ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026 CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÃ QUỐC KHÁNH

(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 02/11/2026 của Hội đồng nhân dân xã Quốc Khánh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến trước năm kế hoạch	Kế hoạch vốn thực hiện trong năm 2026 sau chuyển cấp						Ghi chú
					Tổng số	Trong đó					
			TMĐT			Vốn NSTW	Vốn NST	Vốn NSX	Vốn khác	Giao nhiệm vụ Chủ đầu tư	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG SỐ			**19.822**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**-**		
A	**Nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2026**			**-**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**-**		
B	**Nguồn vốn được cấp có thẩm quyền kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026**			**19.822**	**11.618**	**11.569**	**-**	**49**	**-**		
B.1	**Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN**			**3.688**	**379**	**330**	**-**	**49**	**-**		
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐB DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc			**3.688**	**379**	**330**	**-**	**49**	**-**		
a	**Dự án hoàn thành trước năm 2026**				**379**	**330**	**-**	**49**			
1	*Đường GTNT thôn Bản Dỉ, xã Quốc Khánh*	*7997793*	*1.413*	*1.199*	*95*	*95*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*DTTS*
2	*Đường GTNT thôn Lũng Tòong, xã Quốc Khánh*	*7989566*	*1.411*	*1.234*	*100*	*100*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*DTTS*
3	*Đường GTNT thôn Bản Chang, xã Đội cấn*	*7997798*	*1.439*	*1.255*	*184*	*135*	*-*	*49*	*-*	*Phòng Kinh tế*	*DTTS*
b	**Dự án chuyển tiếp**										
c	**Dự án khởi công mới năm 2026**										

B.2	**Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới**			**16.134**	**11.239**	**11.239**		**-**	**-**		
a	**Dự án hoàn thành trước năm 2026**				**3.243**	**3.243**	**-**	**-**			
1	*Nhà Văn hóa xã Quốc Khánh*	*7916761*	*3.859*	*3.571*	*-*	*-*	*-*	*-*	*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*
2	*Cải tạo mở rộng trường MN Quốc Khánh*	*7916351*	*12.509*	*10.853*	*2.453*	*2.453*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*
3	*Xây dựng nhà đa năng trường THCS xã Quốc Khánh*	*7919625*	*2.500*	*1.710*	*790*	*790*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*
b	**Dự án chuyển tiếp**				**7.996**	**7.996**	**-**	**-**			
1	*Cải tạo, mở rộng Trường TH, THCS xã Đội Cấn*	*8110113*	*14.870*		*7.996*	*7.996*	*-*		*-*	*Phòng Kinh tế*	*NTM*